

Bản án số: 49/2023/HS-PT  
Ngày 08-02 -2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thanh Thúy  
*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Thanh Dũng  
Ông Phan Nhựt Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Quang Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đạm- Kiểm sát V.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 861/2022/HSPT ngày 09 tháng 11 năm 2022. Do có kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thái B, Nguyễn Chế C và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 482/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thái B, sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số 220C đường Lê Thị Bạch C, Phường 11, Quận 11, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; nghề nghiệp: Nhân V giao nhận hàng hóa; con ông Huỳnh Văn T (chết) và bà Thái Kim Y (Thái Thị Kim Y); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 29 tháng 11 năm 2020. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thái B:* Ông Trần T T, Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Quốc H thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 386/3D đường L, Phường 14, Quận 3, Thành phố H. Có mặt.

2. Nguyễn Chế C (Tên gọi khác: Đ), sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 106/1 đường Lê Thị Bạch C, Phường 13, Quận 11, Thành phố H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: thợ sửa xe; con ông Nguyễn Trần K và bà Chế Thị V; có vợ là bà Bùi Ngọc Thanh N và có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 29 tháng 11 năm 2020. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chế C*: Bà Trần Thị Huy C – Luật sư Công ty luật TNHH Nguyễn H và cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; địa chỉ: Số 151 Trần H, Phường 8, Quận P, Thành phố H. Có mặt.

Bị cáo bị kháng nghị:

1. Đặng Hoàng T, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh (đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 01 ngày); nơi cư trú: Số 216/9 đường Lê Thị Bạch C, Phường 11, Quận 11, Thành phố H; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; nghề nghiệp: Nhân V giao nhận hàng hóa; con ông Đặng Hoàng Thái P và bà Đặng Thị Hồng V; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 29 tháng 11 năm 2020. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Hoàng T*: Bà Dương Ánh N, Luật sư Công ty Luật TNHH H và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Có mặt.

2. Lưu Tài T, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B07 chung cư B, Phường 8, Quận 11, Thành phố H; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao nhận hàng hóa; con ông Lưu Thiệu Đ và bà Vũ Thị Kim L; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 5 năm 2021. Vắng mặt.

*(Trong vụ án còn có bị hại, bị đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm).*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2020, Hồ Long K, Lưu Tài T, Lâm Văn T và Sấm Hải T ngồi ăn uống tại đầu hẻm Số 97 đường Lê Thị Bạch C, Phường 13, Quận 11, Thành phố H. Đối diện phía bên kia đường là tiệm sửa xe máy trên vỉa hè trước nhà số 106 đường Lê Thị Bạch C của Nguyễn Chế C. Lúc này, tại tiệm của C, có C, Đặng Hoàng T, Huỳnh Hữu H, Huỳnh Thị Khải H (là bạn gái của H) và Bùi Ngọc Thanh N (là vợ của C) đang ngồi nói chuyện, chờ C sửa xe máy cho H.

Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, Huỳnh Thái B điều khiển xe Yamaha Luvias biển số 59D1-545.87 đến gặp C để sửa xe. Khi B chạy xe Nng qua chỗ nhóm của K đang ngồi thì suýt xảy ra va chạm với K lúc K băng qua đường. Sau khi B đến tiệm sửa xe của C, K nghe những người trong tiệm đùa giỡn nói chuyện lớn tiếng, nghĩ là nhóm của B khiêu khích mình nên K đi vào nhà số 97/1 đường Lê Thị Bạch C lấy 03 ống tuýp sắt đem ra đưa cho T và T mỗi người 01 cây rồi cả ba đi qua tiệm sửa xe của C. Thấy vậy T can ngăn nhưng không được. B đang ngồi trên ghế nhựa thì bị K và T xông vào dùng cây tuýp sắt đánh trúng lưng và cánh tay phải, B bỏ chạy thì bị T đuổi theo đánh trúng đầu, tay, vai và lưng. Còn T thì bị đánh trúng khuỷu tay trái và bỏ chạy thoát. Riêng H bị đánh trúng đầu bỏ

chạy ra đường Lê Thị Bạch C thì bị ngã và bị K, T tiếp tục vây đánh, H (là bạn gái của T) chạy tới can ngăn, đưa H đến bệnh viện Quận 11 cấp cứu. Sau khi đánh nhóm của B thì K, T, T quay về nhà cất 03 ống tuýp sắt.

Khi nhóm của K đến tiệm của C thì C đang chạy thử xe, lúc quay lại tiệm thì thấy B và T bị đánh và bỏ chạy nên C liền điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59T1-141.69 đi tìm B và T. Trên đường đi C gặp T nên cùng đến nhà gặp B tại địa chỉ 220C đường Lê Thị Bạch C, Phường 11, Quận 11. Tại đây, B kể lại sự việc cho chú ruột là Huỳnh Hải H nghe rồi lấy 02 cây dao tự chế (mã tấu), B giữ cây mã tấu có lưỡi màu đen và đưa cho H cây mã tấu lưỡi màu trắng, còn T tự tìm lấy 01 cây ba chĩa rồi cả 03 lên xe để C chở đi tìm đánh nhóm của K.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi chở B, H, T đến đầu hẻm 97 Lê Thị Bạch C thì C dừng xe đợi, còn B, H mỗi người cầm 01 cây mã tấu, T cầm cây ba chĩa xông vào đuổi đánh nhóm K. Khi bị nhóm của B quay lại đánh, K, T và T bỏ chạy vào nhà của K để trốn. K kéo cửa đóng lại nhưng bị nhóm của B đập cửa xông vào. B dùng mã tấu chém trúng một nhát vào vai trái của K, K bỏ chạy lên lầu một. T lấy đồ vật trong nhà ném trả làm B đánh rơi mã tấu xuống nền nhà, T liền nhặt lấy mã tấu và chém 01 nhát trúng vào chân phải của B gây rách da chảy máu. Lúc này, T và H cùng xông tới tấn công T, T dùng cây ba chĩa đánh vào lưng và tay, còn H cầm mã tấu chém một nhát vào người T. T làm rơi mã tấu xuống nền nhà. B lấy lại được cây mã tấu và chém T liên tiếp nhiều nhát vào tay và đầu làm T gục xuống. Thấy vậy, B, H, T bỏ chạy ra chỗ C chờ và C chở cả ba tẩu thoát. Riêng T được đưa vào Bệnh viện Quận 11 cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện C, đến 20 giờ 13 phút ngày 29 tháng 11 năm 2020 thì đã chết tại bệnh viện.

Ngay sau khi nhóm của B bị nhóm của K đánh, C đã gọi điện thoại cho Tăng Văn V để báo việc cả nhóm bị đánh và nhờ đến hỗ trợ. V liền rủ Tạ Hữu T cùng đến nhà C nhưng khi đến nơi gọi điện thoại cho C không được nên cả hai quay về nhà.

Còn C thì khi trên đường chở B, H, T tẩu thoát đã kêu B gọi điện cho V hẹn gặp tại chợ Ông Địa, Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến chợ ông Địa, C gói 02 cây mã tấu vào tấm vải bạt. Còn V thì sau khi điều khiển xe Yamaha Sirius biển số 65H1-190.90 chở T đến chợ ông Địa gặp nhóm C, V mượn xe máy (không rõ biển số) của bạn rồi giao xe Yamaha Sirius biển số 65H1-190.90 cho nhóm C. B chỉ chỗ để 02 cây mã tấu được gói kín bằng vải bạt cho T rồi V chở T đem về nhà cất giữ. Đến sáng ngày 29 tháng 11 năm 2020, T đến gần khu vực nhà K nghe được thông tin Lâm Văn T đang trong tình trạng nguy kịch đến tính mạng nên liền về nói với V rồi cùng nhau mở gói đồ mà C nhờ cất giữ ra thì thấy có 02 cây mã tấu. V và T liền mang 02 cây mã tấu ném ra bãi rác gần nhà. Sau khi được báo tin T đã chết, B và C gặp V lấy lại mã tấu và đến Công an Quận 11 đầu thú. Ngay sau đó, T cũng được người nhà đưa đến Công an Quận 11 đầu thú. Đến ngày 30 tháng 11 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 bắt giữ khẩn cấp đối với Huỳnh Hải H.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thái B, Huỳnh Hải H, Nguyễn Chế C, Đặng Hoàng T, Hồ Long K, Lưu Tài T, Tăng Văn V, Tạ Hữu T khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Kết quả giám định:

- Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2014-20/KLGD-PY ngày 29 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 394/GĐ-ĐĐTTH ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11) đối với Lâm Văn T xác định: Nguyên nhân chết do đa vết thương chém.

Các kết quả chính:

- Các vết khâu, cắt cụt tay trái và các vết rách da trên tay trái là do bệnh viện thực hiện.

- Bệnh án bệnh viện C ghi nhận mặt trong đoạn 1/3 giữa cánh tay trái có 01 vết thương phức tạp dài 5cm và vết thương đứt lìa ngón 1 bàn tay phải.

- Vùng đầu: Rách da trán – đỉnh trái dài 9cm, bờ mép vết thương gọn. Bên trong: Tụ máu dưới da quanh vết thương và làm đứt sắc gọn xương trán – đỉnh trái. Giữa đường đứt xương có vỡ lún xương đỉnh trái vào trong. Tụ máu nhẹ ngoài màng cứng. Màng não cứng không đứt rách. Xuất huyết dưới nhện thùy đỉnh trái. Rách da chữ “C” trán-đỉnh-thái dương trái dài 14cm, bờ mép vết thương gọn. Bên trong: Gây tụ máu dưới da và làm đứt sắc gọn xương trán-đỉnh-thái dương trái. Đứt màng não thái dương trái, tụ máu dưới màng cứng lượng nhiều thùy trán-đỉnh-chẩm trái làm đè ép, đẩy lệch mô não bán cầu não bên trái. Xuất huyết dưới màng nhện thùy thái dương trái, dập não thùy thái dương trái.

- Mồm cụt đoạn 1/3 trên cánh tay trái dài 22cm được khâu bằng 05 mũi chỉ rời màu xanh.

- Rách da mặt trong cẳng tay phải đến kẽ ngón 4-5 lòng bàn tay phải dài 34cm được khâu bằng nhiều mũi chỉ rời, cắt bỏ chỉ ghi nhận bờ mép vết thương gọn, đứt phần lớp vỏ gân-cơ bên dưới không ghi nhận tổn thương xương và mạch máu.

- Rách da mặt ngoài đoạn 1/3 giữa cẳng tay phải dài 12cm được khâu bằng mũi chỉ rời, cắt bỏ chỉ ghi nhận bờ mép vết thương gọn, đứt một phần gân-cơ.

- Kết luận tổn thương vi thể: Xuất huyết dưới nhện đại não và tiểu não. Phù phổi, tình trạng rối loạn vi tuần H (ngấm phù, sung huyết và xuất huyết rải rác ở các tạng).

- Máu: Nhóm B, không tìm thấy cồn và ma túy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 2966-21/KLGD-PY ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H xác định:

- Vết thương vùng đầu (rách da trán-đỉnh trái và rách da hình chữ “C” vùng trán-đỉnh-thái dương trái) do vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế chém.

- Rách da mặt trong cẳng tay phải đến kẽ ngón 4-5 bàn tay phải, rách da mặt ngoài đoạn 1/3 giữa cẳng tay phải, vết thương mất ngón 01 bàn tay phải, do tiếp xúc với vật có cạnh sắc gây ra.

- Các vết khâu, cắt cụt tay trái và các vết rách da trên tay trái là do bệnh viện thực hiện. Bệnh án bệnh viện C ghi nhận mặt trong đoạn 1/2 giữa cánh tay trái có 01 vết thương phức tạp, dài khoảng 5cm, vết thương này ghi bên trong biên bản cấp cứu không có hình ảnh nên không có cơ sở xác định cơ chế thương tích và nhận định hung khí.

- Bầm tụ máu mặt trước đoạn 1/3 dưới cánh tay trái, bầm tụ máu khuỷu tay trái, xây xát da mặt sau cẳng tay trái là do tiếp xúc vật tày gây ra.

- 01 cây mã tấu kim loại màu trắng, dài 53,5cm, cán ốp nhựa màu đen, lưỡi dài 41,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 5,5cm, mũi vát nhọn, đầu bị mẻ, là vật sắc nhọn (1); 01 cây mã tấu dài 54cm, cán ốp nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại sơn đen, dài 42cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 05cm, mũi vát nhọn, đầu bị mẻ, là vật sắc nhọn (2); 01 cây ba chĩa, dài 98,5cm, phần thân bằng kim loại màu trắng, dài 81cm, đoạn ba chĩa dài 17cm, được gắn vào thân bằng băng keo, là vật có đầu nhọn (3).

Căn cứ vào cơ chế hình T dấu vết thương tích để lại trên cơ thể nạn nhân Lâm Văn T và nghiên cứu hung khí thì:

- Cây mã tấu (1), cây mã tấu (2) là vật sắc nhọn có thể gây ra vết thương vùng đầu, tay phải trên người nạn nhân Lâm Văn T. Cây ba chĩa (3) là vật có đầu nhọn không gây được các vết thương này.

- Bệnh án Bệnh viện C ghi nhận mặt trong đoạn 1/3 giữa cánh tay trái có 01 vết thương phức tạp dài khoảng 5cm, vết thương này ghi trong biên bản cấp cứu không có hình ảnh nên không có cơ sở xác định cơ chế thương tích và nhận định hung khí.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ của Hồ Long K: 02 ống tuýp sắt dài khoảng 161,5cm; 01 ống tuýp sắt dài khoảng 90cm; 01 áo thun dài tay.

- Thu giữ của Huỳnh Thái B: 01 mã tấu bằng kim loại có lưỡi sơn màu đen dài 54cm; 01 áo thun cổ tròn ngắn tay; 01 quần jean màu xanh.

- Thu giữ của Đặng Hoàng T: 01 cây ba chĩa dài khoảng 90cm.

- Thu giữ của Tăng Văn V: 01 mã tấu bằng kim loại có lưỡi màu trắng, dài khoảng 53,5cm.

- Thu giữ của Tạ Hữu T: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 65H1-190.90. Qua xác minh xác định chủ sở hữu là bà Lê Thị Trang, bà Trang giao xe cho con là Huỳnh Nhật Linh sử dụng và đã bị mất trộm vào ngày 12 tháng 10 năm 2020 nhưng không trình báo công an. (Đã thông tin đến Công an huyện Hóc Môn để làm rõ sự việc).

- Ông Từ Lục Tân giao nộp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59T1-141.69, xe do ông Tân mua giấy tay từ Nguyễn Chế C. Qua xác minh xác định chủ

sở hữu xe theo giấy tờ là ông Phan Văn T, ngày 21 tháng 10 năm 2020 ông T đã bán chiếc xe này cho C và theo đề nghị của C thì ông T ký hợp đồng ủy quyền quyền định đoạt tài sản cho Huỳnh Thái B.

Về dân sự: Ông Lâm Văn Sang là đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tiền viện phí và chi phí mai táng tổng cộng là 80.000.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trương Thị Oanh là người chi trả các khoản chi phí mai táng đồng ý để ông Lâm Văn Sang yêu cầu và nhận lại T bộ chi phí.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022 ông Nguyễn Trần Khôi (cha của C) nộp số tiền 20.000.000 đồng thay bị cáo Nguyễn Chế C để bồi thường thiệt hại tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001937.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, bà Đặng Thị Hồng V (mẹ của T) nộp số tiền 30.000.000 đồng thay bị cáo Đặng Hoàng T để bồi thường thiệt hại tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001904.

Tại Cáo trạng số 411/CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Huỳnh Thái B, Huỳnh Hải H, Đặng Hoàng T, Nguyễn Chế C về tội “Giết người” theo Điểm n Khoản 1 Điều 123; truy tố Hồ Long K, Lưu Tài T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điểm b Khoản 2 Điều 318; truy tố Tăng Văn V, Tạ Hữu T về tội “Che giấu tội phạm” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 389 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 482/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án Nguyên nhân dân Thành phố H đã tuyên xử:*

**1.** Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái B phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái B: 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

**2.** Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chế C (Đen) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chế C (Đen): 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

**3.** Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T: 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

4. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 318; các điểm s, h Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Tài T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Lưu Tài T: 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo Lưu Tài T Ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm đã tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 30/9/2022, bị cáo Huỳnh Thái B, bị cáo Nguyễn Chế C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 06/10/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Hoàng T và không cho bị cáo Lưu Tài T hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Huỳnh Thái B, Nguyễn Chế C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Đặng Hoàng T đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thái B - Luật sư Trần Toàn T trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết bị cáo B phạm tội có tính chất côn đồ là không đúng vì bị cáo B là người chấp hành tốt pháp luật, không có tiền án tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của B là bị hại có lỗi nghiêm trọng, nên bị cáo B phải được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 điều 51 BLHS “Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra”. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo B có thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 điều 51 BLHS do gia đình bị cáo đã bồi thường 30.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Do bị cáo B có 3 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 điều 51 BLHS nên có thể được áp dụng hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khoản 1 điều 123 BLHS là dưới 12 năm tù. Trong khi đó án sơ thẩm lại tuyên phạt B 20 năm tù là không đúng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Chế C - Luật sư Trần Thị Huy C trình bày: Bị cáo Nguyễn Chế C phạm tội giết người thuộc trường hợp đồng phạm, nhưng bị cáo C không có sự bàn bạc chuẩn bị hung khí, không lường trước được hậu quả xảy ra. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C 13 năm tù là quá nghiêm khắc. Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Hoàng T - Luật sư Dương Ánh N trình bày: Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người chưa T niên khi phạm tội, bị cáo T là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Hung khí bị cáo T mang theo không gây ra cái chết cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, giữ y án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Bị cáo B, bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới so với cấp sơ thẩm, gia đình bị cáo B có bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000 đồng nhưng số tiền bồi thường này không đáng kể. Đối với bị cáo T và bị cáo T, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên chưa tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, bị cáo C, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tăng hình phạt đối với bị cáo T, tuyên bị cáo T từ 8 đến 9 năm tù, không cho bị cáo T hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong hạn luật định nên hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào đêm ngày 28 tháng 11 năm 2020, Hồ Long K nghĩ nhóm của Huỳnh Thái B khiêu khích mình nên đã lấy 03 ống tuýp sắt từ trong nhà tại địa chỉ số 97/1 đường Lê Thị Bạch C, Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đưa cho Lâm Văn T, Lưu Tài T mỗi người 01 cây rồi đi bộ qua tiệm sửa xe của Nguyễn Chế C trên vỉa hè trước nhà số 106 đường Lê Thị Bạch C, khi đó Huỳnh Thái B đang ngồi nói chuyện cùng Đặng Hoàng T, Huỳnh Hữu H, Huỳnh Thị Khải H (là bạn gái của H) và Bùi Ngọc Thanh N (là vợ của C). K và T dùng cây tuýp sắt đánh trúng lưng và cánh tay của B, B bỏ chạy thì bị T đuổi theo đánh trúng đầu, tay, vai và lưng. T bị đánh trúng khuỷu tay trái; H bị đánh trúng đầu bỏ chạy thì bị ngã nên bị K, T tiếp tục vây đánh.

Khi biết nhóm của B bị đánh, C gọi điện thoại cho Tăng Văn V, V biết nhóm C vừa bị đánh, V rủ Tạ Hữu T cùng đến nhà C nhưng khi đến nơi gọi điện thoại cho C không được nên cả hai quay về nhà.



Khi đó, C đã điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển số 59T1-141.69 chở T đi tìm B rồi chở B, Huỳnh Hải H (chú ruột của B) và T đem theo hung khí từ nhà B đi tìm đánh nhóm của K.

Chở đến đầu hẻm số 97 đường Lê Thị Bạch C, C dùng xe đứng đợi, B, H mỗi người cầm 01 cây mã tấu, T cầm cây ba chĩa xông vào đuổi đánh nhóm K. K, T và T bỏ chạy vào nhà của K tại số 97/1 đường Lê Thị Bạch C để trốn. Tại đây, B dùng mã tấu chém trúng 01 nhát vào vai trái của K, T lấy đồ vật trong nhà ném trả làm B đánh rơi mã tấu xuống nền nhà, T liền nhặt lấy mã tấu và chém 01 nhát trúng vào chân phải của B; T dùng cây ba chĩa đánh vào lưng và tay T, H cầm mã tấu chém 01 nhát vào người T; T làm rơi mã tấu xuống nền nhà, B lấy lại cây mã tấu và chém T liên tiếp nhiều nhát vào tay và đầu làm T gục xuống.

Thấy vậy, B, H và T bỏ chạy ra xe C chở cùng nhau tẩu thoát đến chợ Ông Địa tại Phường 10, quận Tân Bình. Trên đường đi, C nói B gọi điện thoại cho V hẹn đến gặp.

V điều khiển xe Yamaha Sirius biển số 65H1-190.90 chở T đến chợ ông Địa gặp nhóm C, V mượn xe máy (không rõ biển số) của bạn rồi giao xe Yamaha Sirius biển số 65H1-190.90 cho nhóm C. C gói 02 cây mã tấu vào tấm vải bạt đưa cho T và V chở T đem về nhà cất giữ. Đến sáng ngày 29 tháng 11 năm 2020 khi biết nhóm C đã đánh, chém làm T bị thương nặng, T cùng V mở gói đồ mà C nhờ cất giữ ra thì thấy có 02 cây mã tấu liền mang ném ra bãi rác gần nhà.

Ông Lâm Văn T sau khi bị đánh được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến 20 giờ 13 phút ngày 29 tháng 11 năm 2020 thì tử vong tại bệnh viện.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2014-20/KLGD-PY ngày 29 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 394/GĐ-ĐĐTTH ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11) đối với Lâm Văn T xác định: Nguyên nhân chết do đa vết thương chém.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Huỳnh Thái B, Nguyễn Ché C và Đặng Hoàng T về tội “Giết người” thuộc trường hợp phạm tội “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Lưu Tài T về tội “Gây rối trật tự công cộng” thuộc trường hợp “Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an T xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét kháng nghị số 57/QĐ-VKS-P2 ngày 06/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Hoàng T và không cho bị cáo Lưu Tài T hưởng án treo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1]. Đối với bị cáo Đặng Hoàng T: Bị cáo T cùng với B, H chuẩn bị hung khí tìm đánh bị hại, bị cáo T dùng cây ba chĩa đánh vào lưng và tay bị hại T, nhưng không gây ra thương tích cho bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo đầu thú, phạm tội thuộc trường hợp bị hại cũng có lỗi, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo T có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 07 năm tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4.2]. Đối với bị cáo Lưu Tài T: Mặc dù bị cáo vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt bị cáo. Bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội công khai tại nơi công cộng nhưng không phải Nguyên nhân trực tiếp gây ra hành vi phạm tội của các bị cáo khác đối với bị hại. Đồng thời, bị cáo T đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có người B lãnh, có khả năng tự cải tạo, việc không giam giữ bị cáo không ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T.

[5]. Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thái B và bị cáo Nguyễn Chế C xin giảm nhẹ hình phạt: Xét thấy, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Huỳnh Thái B các tình tiết giảm nhẹ như T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; bị cáo đầu thú, tại phiên tòa đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của phía bị hại; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp bị hại cũng có lỗi theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Chế C T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt; bị cáo đầu thú được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thái B bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại thêm 30.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Chế C có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của ông Lâm Văn Sang là đại diện hợp pháp của người bị hại. Tuy nhiên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo B với mức hình phạt 15 năm tù, bị cáo C 13 năm tù là phù hợp quy định pháp luật. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[6] Ngoài ra, Hồ Long K, Đặng Hoàng T, Huỳnh Thái B và ông Huỳnh Hữu H là những người bị gây thương tích nhưng đều từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự đối với người gây ra thương tích cho mình.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, Tòa án Nguyên nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 153/2022/HSST-QĐ, trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để trưng cầu giám định xác định thương tích, mức độ tổn hại sức khỏe hoặc khả năng lao động của Hồ Long K, Đặng Hoàng T, Huỳnh Thái B và ông Huỳnh Hữu H làm cơ sở xem xét xử lý hình sự đối với người có hành vi vi phạm pháp luật nhưng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 411/CT-VKS-P2 ngày 17 tháng 8 năm 2021. Căn cứ Khoản 4 Điều 153 và Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử kiến nghị Viện kiểm sát có thẩm quyền xem xét hành vi gây thương tích cho các cá nhân nêu trên và xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[8]. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Huỳnh Thái B, Nguyễn Ché C phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thái B, Nguyễn Ché C.

Không chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1. Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thái B phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thái B: 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

2. Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ché C (Đen) phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ché C (Đen): 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

3. Căn cứ Điểm n Khoản 1 Điều 123; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng T phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T: 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 11 năm 2020.

4. Căn cứ Điều b Khoản 2 Điều 318; các điểm s, h Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lưu Tài T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Lưu Tài T: 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lưu Tài T cho Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 11, Thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Huỳnh Thái B và Nguyễn Ché C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.H;
- TAND TP.H;
- VKSND TP.H;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Cục THADS TP.H;
- Trại tạm giam công an TP.H;
- UBND Phường 8, Quận 11, TP.H;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Hồ Thị Thanh Thúy**